TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-PT
Ngày: 06 - 03 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ;**

Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**;

2. Ông **Trần Văn Đạt**.

Thư ký phiên tòa: Ông **La Tương Lai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị cáo không kháng cáo*

Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1974 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp Q, xã P, huyện T3, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Ngọc B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1937; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 7/8/2019 và thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh ngày 23/10/2019.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Thanh Đạm - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang.

- *Bị hại*: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965. (Chết).

Trú tại: ấp T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1929.

Địa chỉ: ấp Tân Thành, xã T5, huyện T3, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra bản án có người đại diện hợp pháp của bị hại là Đào Thị S1, Nguyễn Trúc L1, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Trúc L1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị L2 không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, Nguyễn Ngọc C, sinh 1974, ngụ ấp Lý Quàn 1, xã P, huyện T3, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô biển số 71C1- 243.27 đi từ hướng xã T5 đến xã T6. Đến đoạn đường thuộc ấp Tân Định, xã T6 do không làm chủ tốc độ, lấn sang trái đường nên đụng vào xe mô tô biển số 63U1- 2929 do anh Nguyễn Văn T1 sinh năm 1965 ngụ ấp T4, xã T5 điều khiển ngược chiều. Hậu quả làm anh T1 tử vong, bị cáo C bị thương vùng vai.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 105/2019/TTh ngày 28/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang do Giám đốc Phạm Công Trực ký xác nhận thì được biết nguyên nhân chết là do xuất huyết dưới màng cứng hai bán cầu đại não, xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não, vỡ sàng sọ chân bướm trước trái và nồng độ cồn trong máu là 207mg/dl.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang số 338/2019/TgT ngày 10/9/2019 do Giám đốc Phạm Công T7 ký xác nhận thì được biết tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Ngọc C là 31%.

Theo giấy xác nhận kết quả thử nồng độ cồn trong máu ngày 29/4/2019 tâm y tế huyện T3 thì nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Ngọc C lúc nhập viện vào ngày 28/4/2019 là 135,76 mg/dl.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra gia đình của nạn nhân Nguyễn Văn T1 là bà Đào Thị S1 và Nguyễn Trúc L1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường tổn thất về tinh thần, chi phí mai táng, chi phí sửa chữa phương tiện với số tiền tổng cộng là 144.305.000đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm không năm nghìn đồng). Tại phiên tòa gia đình nạn nhân chỉ yêu cầu tiền sửa xe với số tiền là 11.640.000đ (Mười một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng), đối với tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, chi phí mai táng thì ông H và anh Cận là đại diện ủy quyền của bà S1 và chị L1 không yêu cầu cầu.

Bị cáo Nguyễn Ngọc C và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H1 và chị Nguyễn Thị L2 đồng ý để Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T3 xử lý xe môtô biển số 71C1-243.27 để thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho bị cáo Nguyễn Ngọc C.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ Điểm a, b, Khoản 2, Điều 260, điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày ngày 07 tháng 8 năm 2019 đến ngày 23 tháng 10 năm 2019.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Ngọc C với anh Nguyễn Văn Cận là đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Trúc L1 về việc bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường cho chị Nguyễn Trúc L1 số tiền sửa xe là 11.640.000đ (Mười một triệu sáu trăm bốn chục nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/11/2019, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường cho các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T1 số tiền 144.305.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại nộp trong hạn là hợp lệ. Còn nội dung kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường là có cơ sở. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo của xã. Sau khi tai nạn bị cáo và gia đình có đến gia đình bị hại, nhưng gia đình bị cáo quá khó khăn nên không có tiền để bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm hôm nay bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại. Sau cùng đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 144.305.000 đồng.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của án sơ thẩm đã xét xử. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo thống nhất với quyết định của bản án sơ thẩm nên không kháng cáo. Đại diện hợp pháp bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28-4-2019, Nguyễn Ngọc C điều khiển xe mô tô biển số 71C1- 243.27 đi từ hướng xã T5 đến xã T6. Đến đoạn đường thuộc ấp Tân Định, xã T6 do không làm chủ tốc độ, lấn sang trái đường nên đụng vào xe mô tô biển số 63U1- 2929 do anh Nguyễn Văn T1 điều khiển ngược chiều. Hậu quả làm anh T1 tử vong, bị cáo C bị thương vùng vai. Theo giấy xác nhận kết quả thử nồng độ cồn trong máu ngày 29/4/2019 Trung tâm y tế huyện T3 thì nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Ngọc C lúc nhập viện vào ngày 28/4/2019 là 135,76 mg/dl. Bị cáo điều khiển xe nhưng

không có giấy phép lái xe theo qui định và nồng độ cồn vượt mức cho phép, không đi bên phải theo chiều xe của mình, không đi đúng làn đường, phần đường qui định, lấn sang trái đường dẫn đến tai nạn. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội "**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ** " và áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản và sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ.

Về ý thức chủ quan: Bị cáo nhận thức được rằng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông phải tuân thủ các qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, thế nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo qui định và nồng độ cồn vượt mức cho phép, không đi bên phải theo chiều xe của mình, không đi đúng làn đường, phần đường qui định, lấn sang trái đường dẫn đến tai nạn Là vi phạm khoản 8 điều 8, khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ. Lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo trực tiếp gây ra. Chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đồng ý với mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử, không kháng cáo.

2/ Xét yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 144.305.000 đồng, bao gồm: tiền tổn thất tinh thần 60 tháng lương tối thiểu x 1.390.000 đồng = 83.400.000 đồng; chi phí mai táng 49.265.000 đồng và chi phí sửa xe 11.640.000 đồng.

Xét thấy nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông H, đây là sự tự nguyện của bị cáo phù hợp pháp luật nên được ghi nhận.

Do đó hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, sửa án sơ thẩm (sửa phần trách nhiệm dân sự).

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại ông Nguyễn Văn H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Tiền Giang. (Sửa phần trách nhiệm dân sự)

* Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Ngọc C với anh Nguyễn Văn Cận là đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Trúc L1 về việc bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường cho chị Nguyễn Trúc L1 số tiền sửa xe là 11.640.000đ (Mười một triệu sáu trăm bốn chục nghìn đồng).

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Ngọc C với ông Nguyễn Văn H; Bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 83.400.000 đồng (Tám mươi ba triệu, bốn trăm ngàn đồng) cho hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn T1 gồm: Ông Nguyễn Văn H; bà Đào Thị S1 và Nguyễn Trúc L1.

Ghi nhận bị cáo bồi thường chi phí mai táng cho ông Nguyễn Văn T1 số tiền 49.265.000 đồng (Bốn mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng), số tiền này do bà Đào Thị S1 đại diện nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ông H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam - CATG
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T3;
- VKSND huyện T3;
- Công an huyện T3;
- THADS huyện T3;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Thơ